

Số: 16/BC-TrMN

Tiền Phong, ngày 14 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Bộ chỉ số chuyển đổi số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 1115/KH-SGD&ĐT ngày 09/9/2024 về việc Triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025; thực hiện Công văn số 1399/KH-SGD&ĐT ngày 8/11/2024 về việc Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025; Kế hoạch số 1049/KH-PGDĐT, ngày 28/11/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Vĩnh Bảo về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025; Kế hoạch số 262/KH-TrMN ngày 10/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc UDCNTT, chuyển đổi số năm học 2024-2025. Kế hoạch số 11/KH-TrMN ngày 8/2/2025 của trường mầm non Vĩnh Phong về tự kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 15/QĐ-TrMN ngày 8/2/2025 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thành lập Hội đồng tự kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025

Trường Mầm non Vĩnh Phong đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định và báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường:

Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời đơn toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường các văn bản chỉ đạo các cấp về ứng dụng CNTT, CDS thông qua các cuộc họp HĐSP, qua trang thông tin nội bộ, website của nhà trường.

Kế hoạch số 262/KH-TrMN ngày 10/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc UDCNTT, chuyển đổi số năm học 2024-2025. Kế hoạch số 11/KH-TrMN ngày 8/2/2025 của trường mầm non Vĩnh Phong về tự kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 12/KH-TrMN ngày 10/2/2025 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thành lập Hội đồng tự kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025

Xây dựng Quy chế hoạt động quản lý website; Quy chế quản lý dữ liệu và sử dụng hồ sơ sổ sách trên hệ thống CSDL nền tảng số ngành GD&ĐT Hải Phòng.

2. Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng:

Cơ sở giáo dục tự đánh giá:

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số (KH số 11/Kh-MNVP ngày 8/2/2025)

+ Thành lập Hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong hội đồng. (Quyết định 15/QĐ-TrMN ngày 8/2/2025 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường).

+ Tổ chức đánh giá các mức độ theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Bộ chỉ số chuyển đổi số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục mầm non;

(Biên bản đánh giá)

Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá; báo cáo kết quả đánh giá lên cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp, cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục trước ngày 31/5 hằng năm. (Tờ trình số 18/TTr-TrMN ngày 14/2/2025 về việc đề nghị đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường).

(có Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Biên bản đính kèm)

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí 1: Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)

- Nhóm tiêu chí 2: **Triển khai ứng dụng Chuyển đổi số quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:** Đạt 58/60 điểm Đáp ứng mức độ 3.

- Nhóm tiêu chí 3: **Triển khai dịch vụ trực tuyến** đạt 11/12 điểm Đáp ứng mức độ 3.

- Nhóm tiêu chí 4: **Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:** đạt 17/20 điểm Đáp ứng mức độ 3.

- Nhóm tiêu chí 5: **Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:** đạt 7/8 điểm Đáp ứng mức độ 3.

=> Tổng điểm đánh giá 5 tiêu chí: 93/100 điểm đáp ứng mức độ 3

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (*cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày. Duy trì sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến (IMS) để thực hiện việc bồi dưỡng các mô đun theo quy định.

Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đến nhà trường qua phần mềm (<http://tmong.haiphong.edu.vn/>). Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường hệ thống quản lý văn bản (<https://qlvb.hpnet.vn/>); quản lý CSDL ngành (<http://csdl.haiphong.edu.vn>), quản lý tuyển sinh đầu cấp (tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn); quản lý cán bộ công chức, viên chức (<http://haiphong.qlcb.vn>) quản lý đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp (<https://temis.csdl.edu.vn/>), quản lý thu không dùng tiền mặt, phần mềm kế toán MISA (Mimosa), Phần mềm quản lý tài sản (MISA QLTS), Phần mềm quản lý tiền lương (MISA SalaGov), Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức, MISA QLQB, phần mềm tính khẩu phần ăn của trẻ.

Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học (Edoc.Smas.edu.vn), duyệt giáo án qua drive và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. Có 17/19 CBGVNV có chữ ký số trong đó 14 cán bộ quản lý và giáo viên và 3 nhân viên được cấp tài khoản ký số.

Về dạy - học: 100% giáo viên toàn trường sử dụng CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

2. Tồn tại, hạn chế

Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa ổn định. Tốc độ đường truyền chưa cao.

Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (*gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai*) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên, nhân viên. Vì vậy hiện nay để khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

Trình độ tin học của một số GV, NV cao tuổi còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều khó khăn.

Chưa có giáo viên, nhân viên phụ trách về CNTT nên việc ứng dụng CNTT và triển khai quản trị về hạ tầng CNTT còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ trên phần mềm trực tuyến.

Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT đồng bộ, hiện đại.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Đối với UBND thành phố, sở GD&ĐT:

Chỉ đạo bổ sung nguồn nhân lực về CNTT cho các nhà trường.

Tiếp tục cấp chữ kí số cho nhân viên của nhà trường theo danh sách đã lập gửi sở GD đợt 2 năm học 2024 – 2025.

2. Với UBND huyện:

Đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ theo hướng hiện đại. Đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet cho nhà trường đồng bộ.

3. Với Phòng GD&ĐT

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chuyển đổi số và các phần mềm dạy học hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của trường Mầm non Vĩnh Phong về công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2024-2025./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT;
- Ban giám hiệu;
- Các tổ khối;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thạo

